

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2025-2030 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 1012/QĐ-TTg*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành trực tuyến và dựa trên dữ liệu thông qua việc sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số được tích hợp, kết nối, chia sẻ đồng bộ, thông suốt giữa các bộ, ngành, địa phương; ứng dụng công nghệ hiện đại để hỗ trợ tổng hợp, báo cáo, phân tích dữ liệu;

- Phát huy tối đa hiệu quả của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính chính xác, kịp thời, tránh trùng lặp, lãng phí, kế thừa tối đa các thông tin, dữ liệu sẵn có, thông tin dữ liệu phải được thu thập từ một nguồn.

2. Yêu cầu

Đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ, sử dụng, tái sử dụng thông tin, dữ liệu giữa địa phương với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; bảo đảm quy trình trong chỉ đạo, điều hành được chặt chẽ, chuyên nghiệp, tổng thể, bao quát, linh hoạt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành; bảo đảm tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra giám sát; công tác tham mưu, xử lý công việc của cán bộ, công chức phải được ghi nhận trên môi trường điện tử.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Chuyển đổi công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sang môi trường điện tử, ứng dụng công nghệ hiện đại để tổng hợp dữ liệu, hỗ trợ phân tích, xây dựng mô hình dự báo, nhằm tăng cường công tác tham mưu, tổ chức hoạt động và hỗ trợ ra quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; theo dõi, giám sát, đánh giá, đo lường

việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân dựa trên dữ liệu số;

- Hoàn thiện kho dữ liệu tổng hợp, tích hợp tập trung; hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, công tác tham mưu, tổng hợp hỗ trợ ra quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, tương tác trên môi trường điện tử với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của địa phương và bộ, ngành Trung ương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2025

- Xây dựng, hình thành, thu thập, tổng hợp các nhóm chỉ số về kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hàng ngày, hàng tháng; nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia; nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành các tình huống khẩn cấp, cấp bách trên địa bàn tỉnh.

+ Phấn đấu 50% chỉ tiêu thống kê của tỉnh được cung cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dưới dạng dữ liệu số.

+ Kết nối, tích hợp, chia sẻ 40 nhóm thông tin, dữ liệu trực tuyến thời gian thực hai chiều giữa địa phương với các bộ, ngành Trung ương (*tập trung vào các dữ liệu hành chính của các ngành, lĩnh vực: kế hoạch, ngân hàng, tài chính, công thương, nông nghiệp, xây dựng, tài nguyên và môi trường*).

+ Phấn đấu 100% chỉ tiêu theo Nghị quyết số 01/NQ-CP¹, Nghị quyết số 02/NQ-CP² hàng năm của Chính phủ và Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ³ được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số;

+ Phấn đấu 100% thông tin, dữ liệu tổng hợp từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, 100% chỉ tiêu về đo lường chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, 100% các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công được kết nối, tích hợp phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Phấn đấu 100% các thông tin, dữ liệu của địa phương được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của Trung ương Đảng, Quốc hội;

- Phấn đấu 100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số;

- Xây dựng các kịch bản điều hành trực tuyến về phòng thủ dân sự; ứng

¹ Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước.

² Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

³ Về việc ban hành khung đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

phó sự cố, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp; họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm ngành giao thông vận tải.

2.2. Đến năm 2030

- Phát triển Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với đầy đủ các chức năng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tuyến, dựa trên dữ liệu;

- Phân đầu 100% các chỉ tiêu thống kê của tỉnh được cung cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dưới dạng dữ liệu số;

- Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trực tuyến theo thời gian thực với các bộ, ngành Trung ương;

- Xây dựng và phát triển các mô hình dự báo ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ phân tích dữ liệu lớn để dự báo, cảnh báo, đề xuất các giải pháp giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành kịp thời, linh hoạt, hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tuyến và dựa trên dữ liệu đến hết năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

2. Danh mục các thông tin, dữ liệu ưu tiên triển khai đến hết năm 2025 phục vụ công tác, chỉ đạo điều hành của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Các đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này;

- Thu thập, tổng hợp, phân tích các chỉ số, nhóm chỉ số theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này để cung cấp cho Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin, dữ liệu về các chỉ số và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng;

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử để tạo thuận lợi trong việc thu thập, tạo lập dữ liệu số và kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành;

- Tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra tại nghị quyết, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngành, lĩnh vực, của địa phương; Nghị quyết hàng năm của Chính phủ; chương trình mục tiêu quốc gia; công trình trọng điểm quốc gia của tỉnh; nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

- Tăng cường các hoạt động phối hợp, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, quốc tế triển khai các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu, phát triển về dữ liệu; ứng dụng, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng chính sách, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu được cập nhật thường xuyên;

- Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý.

1.2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tham mưu xây dựng Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với đầy đủ các chức năng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tuyến;

- Duy trì, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống theo dõi nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao phục vụ yêu cầu theo dõi, đánh giá và giám sát các nhiệm vụ dựa trên dữ liệu số;

- Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong việc gửi, nhận văn bản điện tử, thực hiện chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn các Sở, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả; theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

1.3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; điều phối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của các đơn vị, địa phương phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định pháp luật;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các đơn vị, địa phương dựa trên dữ liệu số; kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm đôn đốc thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

- Thực hiện khai thác, sử dụng theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ

đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Chủ trì theo dõi, giám sát, đánh giá chất lượng thông tin, dữ liệu được kết nối, tích hợp bảo đảm đầy đủ, chính xác, nhất quán, kịp thời; tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với thông tin, dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng;

- Tham mưu UBND tỉnh giao các Sở, ngành xây dựng các kịch bản và tổ chức triển khai chỉ đạo, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu số.

1.4. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn; ứng phó, khắc phục sự cố về an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

1.5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về công tác Phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

1.6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương thực hiện thu thập, tổng hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống thiên tai.

1.7. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan, các địa phương kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về tình hình dịch bệnh khẩn cấp với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kịch bản, phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp.

1.8. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan và các địa phương kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về các dự án quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm ngành giao thông vận tải với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kịch bản họp, làm việc,

kiểm tra, thị sát trực tuyến của Ban Chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm ngành giao thông vận tải tại Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.9. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan cung cấp, kết nối, chia sẻ các thông tin, dữ liệu về tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng về kinh tế - xã hội của Chính phủ;

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan cung cấp, kết nối, chia sẻ các thông tin, dữ liệu của các chỉ số theo dõi, giám sát về tình hình kết quả thực hiện hàng năm của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 28/2/2022 về Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với tần suất hàng tháng, quý, năm.

1.10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở tuyên truyền các nội dung thuộc kế hoạch này; Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các hoạt động triển khai Kế hoạch công tác hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên môi trường điện tử.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của Sở, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả và kiến nghị, đề xuất (nếu có) về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./

Nơi nhận: ✓

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An;
- Chi cục Thuế khu vực X;
- Chi cục Hải quan khu vực XI;
- Ngân hàng nhà nước khu vực 8;
- Bảo hiểm xã hội khu vực VII;
- Ban An toàn giao thông tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T.Anh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long

Phụ lục I: NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH TRỰC TUYẾN VÀ DỰA TRÊN DỮ LIỆU NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 344/KH-UBND ngày 13/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I	XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ				
1	Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh trên môi trường điện tử	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 05/2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành, địa phương
2	Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Văn bản rà soát	Thường xuyên	Các Sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh
3	Thực hiện rà soát, đơn giản hoá, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử để tạo thuận lợi trong việc thu thập, tạo lập dữ liệu số và kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	Văn bản rà soát	Thường xuyên	Các Sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh
II	XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Quản trị, vận hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An, Hệ thống Thông tin báo cáo tỉnh Nghệ An, Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành tỉnh Nghệ An.	Hạ tầng công nghệ số và các công nghệ nền tảng được bảo đảm	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
2	Sử dụng hiệu quả hệ thống theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Sử dụng hệ thống	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương
3	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu từ hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Thông tin, dữ liệu được kết nối, tích hợp, chia sẻ	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
5	Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Thông tin, dữ liệu được kết nối, tích hợp, chia sẻ	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
III	PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ, THÚC ĐẨY KẾT NỐI, CHIA SẺ PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Tổ chức tạo lập, kết nối, chia sẻ, tổng hợp, phân tích, đánh giá, giám sát chất lượng thông tin, dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số tại Phụ lục II	Thông tin, dữ liệu về các chỉ số, nhóm chỉ số	Thường xuyên	Các Sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ
2	Kết nối, tích hợp, chia sẻ 40 nhóm thông tin, dữ liệu trực tuyến thời gian thực hai chiều với các bộ, ngành	Thông tin, dữ liệu trực tuyến về các chỉ số, nhóm chỉ số được kết nối, chia sẻ	Tháng 12/2025	Các Sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
3	Thực hiện khai thác, sử dụng theo yêu cầu của lãnh đạo Chính phủ đối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Dữ liệu hiển thị trực quan trên Trung tâm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm khai thác, sử dụng trên đa nền tảng, đa thiết bị	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương
4	Kết nối, liên thông, điều phối, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Dữ liệu các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh được kết nối, chia sẻ phục vụ điều hành, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương
IV	XÂY DỰNG KỊCH BẢN PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỰC TUYẾN DỰA TRÊN DỮ LIỆU				
1	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về Phòng thủ dân sự; Ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Kịch bản được xây dựng	Khi Trung ương yêu cầu	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành, địa phương
2	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn	Kịch bản được xây dựng	Khi Trung ương yêu cầu	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành, địa phương
3	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai	Kịch bản được xây dựng	Khi Trung ương yêu cầu	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành, địa phương
4	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng,	Kịch bản được xây dựng	Khi Trung ương yêu cầu	Sở Y tế	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành, địa

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
	chống dịch bệnh khẩn cấp				phương
5	Xây dựng kịch bản họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến phục vụ Ban Chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải	Kịch bản được xây dựng	Khi Trung ương yêu cầu	Sở Xây dựng	Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành, địa phương
V	BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN, AN NINH MẠNG				
1	Rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Sở, ngành, địa phương, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Đưa ra cảnh báo với các Sở, ngành, địa phương	Thường xuyên	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, ngành, địa phương
2	Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Sở, ngành, địa phương, các hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Đưa ra cảnh báo với các Sở, ngành, địa phương	Thường xuyên	Các Sở, ngành, địa phương	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ
VI	TRUYỀN THÔNG, BỒI DƯỠNG, PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC				
1	Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến về công tác hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác	Thường xuyên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương; các cơ quan Báo chí
2	Tăng cường các hoạt động phối hợp, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, quốc tế triển khai các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu, phát triển về dữ liệu; ứng dụng, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; xây dựng chính sách, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu	Hoạt động bồi dưỡng, tập huấn; nghiên cứu, phát triển về dữ liệu, ứng dụng và phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	Thường xuyên	Các Sở, ngành, địa phương	Tổ chức, doanh nghiệp

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
3	Tập huấn công tác thu thập, kết nối, tích hợp, phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Thủ tướng Chính phủ	Tham gia các hội nghị, chương trình tập huấn công tác thu thập, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương

**Phụ lục II: DANH MỤC CÁC THÔNG TIN, DỮ LIỆU ƯU TIÊN
TRIỂN KHAI NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 PHỤC VỤ
CÔNG TÁC, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG
CHÍNH PHỦ, UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

*(Kèm theo Kế hoạch số 344/KH-UBND ngày 13/4/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

STT	Thông tin, dữ liệu (chỉ số)	Thuộc tính của chỉ số				Nguồn thông tin	Phươ ng pháp thu thập	Ghi chú
		Đơn vị tính	Phạm vi	Thời gian (tần suất)	Phân tổ			
A	Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hàng ngày, hàng tháng							
I	Chỉ số giá							
1	Chỉ số giá tiêu dùng tháng (so với tháng trước; so với tháng 12 năm trước; so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân so với cùng kỳ năm trước		Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Chỉ số giá vàng (so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chỉ số giá đô la Mỹ (so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)		Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
II	Tài chính - ngân sách nhà nước							
1	Thu ngân sách (lũy kế đến kỳ báo cáo; so		Toàn tỉnh	Ngày/Tháng	Các khoản	Sở Tài chính	Nhập hệ	

	<i>sánh với dự toán)</i>				thu chủ yếu		thống báo cáo của tỉnh	
2	Chi ngân sách (<i>lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)</i>		Toàn tỉnh	Tháng	Các khoản chi chủ yếu	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Giải ngân vốn đầu tư công		Toàn tỉnh	Tháng	Sở, ban ngành, địa phương	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác NSNN (<i>tổng thu các sắc thuế: thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN, ... các loại phí, lệ phí và khoản thu khác)</i>		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/ Sắc thuế	Chi cục Thuế khu vực X	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
III	Ngân hàng							
1	Tổng huy động vốn toàn địa bàn		Toàn tỉnh	Tháng		Ngân hàng nhà nước khu vực 8, Chi cục Thống kê Tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC)/ tỉnh thành phố/loại hình kinh tế	Ngân hàng nhà nước khu vực 8	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
IV	Tài chính							
1	Doanh nghiệp (<i>đang hoạt động; thành lập</i>		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành	Sở Tài chính	Nhập hệ	

	<i>mới; số vốn đăng ký; quay trở lại hoạt động; tạm ngừng kinh doanh; chờ làm thủ tục giải thể; giải thể...</i>				kinh tế (VSIC)		thống báo cáo của tỉnh	
2	Đấu thầu (tổng số gói thầu, tổng giá trị trúng thầu và tỷ lệ tiết kiệm trong đấu thầu)		Toàn tỉnh	Năm	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Hợp tác xã, kinh tế tập thể (đang hoạt động; thành lập mới; vốn điều lệ; giải thể)		Toàn tỉnh	6 Tháng/ Năm	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế (thành lập, điều chỉnh; thu hút đầu tư; đầu tư kết cấu hạ tầng; bảo vệ môi trường; tình hình sản xuất kinh doanh...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/Đối tác đầu tư	Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Đầu tư nước ngoài (vốn thực hiện; tình hình sản xuất kinh doanh; đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, điều chỉnh vốn, góp vốn mua cổ phần...)		Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC), tỉnh, thành phố	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Dự án đầu tư công (số lượng dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân theo dự án...)		Toàn tỉnh	Quý	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
V	Công Thương							
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

2	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu					Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.1	Đá xây dựng các loại	m3	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Khai thác quặng các loại	tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.3	Bia, đồ uống các loại	lít	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.4	Chè các loại	tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.5	Sản phẩm may mặc	sp	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.6	Giấy các loại	tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của	

							tỉnh	
2.7	Gạch các loại	Triệu viên	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.8	Xi măng	Nghìn tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.9	Nước máy	m3	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.10	Sản phẩm điện tử	Sản phẩm	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.11	Kết cấu thép, các sản phẩm từ kim loại	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.12	Các sản phẩm từ gỗ các loại	m3	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

3	Điện năng (<i>nguồn, phụ tải, năng lượng tái tạo, nhập khẩu...</i>)	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.1	Điện sản xuất	kWh	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.2	Điện thương phẩm	kWh	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Xăng dầu (<i>sản lượng tiêu thụ; sản xuất trong nước, nhập khẩu...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.1	Số lượng cửa hàng xăng dầu đang hoạt động	Cửa hàng	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.2	Ước sản lượng tiêu thụ	m ³	Toàn tỉnh	Năm		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Than (<i>than sạch sản xuất trong nước, than nhập khẩu,...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của	

							tỉnh	
5.1	Số lượng mỏ than đang hoạt động khai thác	Mỏ	Toàn tỉnh	Năm		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.2	Sản lượng than khai thác	Tấn	Toàn tỉnh	Năm		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VI	Nông nghiệp							
1	Xuất khẩu ngành nông nghiệp							
1.1	Xuất khẩu các sản phẩm chế biến	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Xuất khẩu ván ép, tre ghép, viên nén	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Nhập khẩu ngành nông nghiệp							
2.1	Nhập khẩu các sản phẩm chế biến	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Nhập khẩu gỗ	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo	

						trường, Sở Công Thương	cáo của tỉnh	
3	Xuất khẩu gạo	Tấn	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Sản lượng lúa	Tấn	Toàn tỉnh	T háng 12/202 5	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (<i>nâng cao, kiểu mẫu..</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Số lượng huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới		Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Diện tích rừng bị thiệt hại (<i>bị chặt phá, bị cháy...</i>)	Ha	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Diện tích rừng trồng mới tập trung	Ha	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

9	Sản lượng khai thác rừng trồng	m ³	Toàn tỉnh	Tháng	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VII	Xây dựng							
	Dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giao thông vận tải (<i>dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân; tiến độ thực hiện, vướng mắc, kiến nghị...</i>)	Tiền	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
VIII	Các ngành dịch vụ khác							
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (<i>bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú ăn uống, dịch vụ lữ hành, dịch vụ kinh doanh bất động sản, dịch vụ khác</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Nhóm hàng chủ yếu	Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An, Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.1	Bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng				
1.2	Dịch vụ lưu trú ăn uống	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng				
1.3	Dịch vụ khác	Tỷ đồng	Toàn tỉnh	Tháng				
2	Số lượt khách quốc tế đến (<i>hàng không, đường bộ</i>)	Lượt khách	Toàn tỉnh	Tháng	Châu lục, nước, vùng lãnh thổ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Số lượt khách du lịch nội địa	Lượt khách	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

4	Vận tải hành khách (<i>vận chuyển, luân chuyển...</i>)		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Vận tải hàng hóa (<i>vận chuyển, luân chuyển...</i>)		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải		Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Thương mại điện tử (<i>doanh thu, tốc độ tăng trưởng, quy mô thị trường...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng/ Năm	Tỉnh/thành phố, ngành kinh tế, khu vực kinh tế	Sở Công Thương, Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7.1	Doanh thu và quy mô	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Năm		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
IX	Bảo hiểm xã hội							
1	Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN							
1.1	Bảo hiểm xã hội							
	Số người tham gia BHXH	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của	

							tỉnh	
	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH	%	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Bảo hiểm thất nghiệp							
	Số người tham gia BHTN	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN	%	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.3	Số người tham gia BHYT	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Số người hưởng BHXH, BHYT, BHTN							
2.1	Số người giải quyết hưởng mới chế độ BHXH	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng BHXH hàng tháng	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

	Số người hưởng trợ cấp BHXH một lần	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ ốm đau	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ thai sản	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số người hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Số người giải quyết hưởng mới chế độ BHTN	Người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.3	Số lượt người khám chữa bệnh BHYT	Lượt người	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Thu BHXH, BHYT, BHTN							
3.1	Thu BHXH	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo	

							cáo của tỉnh	
3.2	Thu BHTN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.3	Thu BHYT	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chi trả BHXH, BHYT, BHTN							
4.1	Chi BHXH							
	Chi BHXH nguồn NSNN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Chi BHXH nguồn quỹ BHXH	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.2	Chi BHTN	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4.3	Chi BHYT	Triệu đồng	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/N ăm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

X	Quản lý xã hội, an ninh trật tự, thanh tra							
1	Về công tác phòng chống tội phạm							
1.1	Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Tỷ lệ điều tra khám phá án (án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng)	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Xuất nhập cảnh qua đường hàng không	Lượt	Toàn tỉnh	Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Phòng cháy, chữa cháy (số vụ, số người chết, bị thương, thiệt hại...)							
3.1	Số vụ cháy, nổ	Vụ	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.2	Số người chết	Người	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3.3	Số người bị thương	Người	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

3.4	Thiệt hại tài sản	Đồng	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	An toàn giao thông (<i>số vụ tai nạn; số người chết; số người bị thương</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Ban An toàn giao thông tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Ngộ độc thực phẩm (<i>số vụ, số người bị ngộ độc, số người chết...</i>)	Số vụ	Toàn tỉnh	Tháng	UBND địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Dịch bệnh nhóm A, B theo Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm (<i>số người nhiễm, số người tử vong...</i>)	Người	Toàn tỉnh	Tháng	UBND địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Phòng, chống tội phạm (<i>ma túy; công nghệ cao; quản lý kinh tế; tham nhũng, tội phạm có tổ chức...</i>)	%	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Công tác thanh tra (<i>thanh tra hành chính; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; kế hoạch thanh tra...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Không	Thanh tra tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
9	Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (<i>cuộc tiếp công dân; tiếp nhận đơn thư; giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo ...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng	Không	Thanh tra tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của	

							tỉnh	
XI	Lao động, việc làm, giáo dục và đào tạo							
1	Lao động (lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, giao dịch việc làm, lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp...)	Người	Toàn tỉnh	Quý/06 tháng/cả năm	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Giáo dục nghề nghiệp (cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tuyển mới, tốt nghiệp,...)		Toàn tỉnh	Tháng	Công lập/ ngoài công lập, giới tính, dân tộc, trình độ chuyên môn	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có dạy nghề cho người khuyết tật		Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Các địa phương	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Bảo trợ xã hội (số người được trợ cấp xã hội hàng tháng; số người/hộ gia đình được hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng; số người khuyết tật được cấp giấy chứng nhận; số người khuyết tật được cấp thẻ bảo hiểm y tế)	Người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Các địa phương	- Sở Y tế: Người cao tuổi, bảo trợ xã hội, tuất, trẻ em dưới 6 tuổi, đối tượng theo Nghị quyết 30 của HĐND tỉnh - Sở	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

						Nội vụ: Người có công và thân nhân NCC; cựu chiến binh, tham gia kháng chiến - Sở Nông nghiệp và Môi trường: hộ nghèo, cận nghèo		
5	Giáo dục và đào tạo (Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên)							
5.1	Giáo dục Mầm non							
	Số trường	Trườn g	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của	

							tỉnh	
	Số học sinh	Trẻ	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.2	Giáo dục Tiểu học							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.3	Giáo dục Trung học							
	Số trường	Trường	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	

	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học sinh	HS	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5.4	Giáo dục Thường xuyên							
	Số trường	Cơ sở	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11 hàng năm	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số lớp	Lớp	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập/ ngoài công lập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số giáo viên	Người	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/ dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	Số học viên	HV	Toàn tỉnh	Tháng 7, 11	Công lập, ngoài công lập/ nữ/	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo	

					dân tộc		của tỉnh	
XII	Nội vụ - Cải cách hành chính, chuyển đổi số							
1	Công chức, viên chức (biên chế hưởng lương từ NSNN; biên chế được giao; biên chế thực hiện; số tuyển mới, số nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác ra khỏi cơ quan...		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia	%	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	%	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tỷ lệ cắt giảm, đơn giản hóa quy định, chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh	%	Toàn tỉnh	06 tháng/ năm		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Nhóm chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	%	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Nhóm chỉ số theo dõi	%	Sở,	Tháng		Văn	Nhập	

	việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao		ban, ngành/ địa phương			phòng UBND tỉnh	hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và của các Sở, ngành, địa phương	Điểm	Sở, ban, ngành/ địa phương	Năm		Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
XIII	Nhóm chỉ số theo dõi giám sát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương		Tỉnh, thành phố	Tháng		UBND địa phương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
B	Nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm							
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP)		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	GDP bình quân đầu người; GRDP bình quân đầu người		Toàn tỉnh	Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP		Toàn tỉnh	Quý/Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân		Toàn tỉnh	Tháng/Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của	

							tỉnh	
5	Tốc độ tăng năng suất lao động		Toàn tỉnh	Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Chi cục Thống kê tỉnh Nghệ An, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Cục Thống kê, Sở Nội vụ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều		Toàn tỉnh	Năm	Cả nước/dân tộc	Sở Nông nghiệp	Nhập hệ thống	

					thiếu số	và Môi trường	báo cáo của tỉnh	
10	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Bác sĩ	Toàn tỉnh	năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
11	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Số giường	Toàn tỉnh	năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/ Năm		Bảo hiểm xã hội khu vực VII	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
13	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới		Toàn tỉnh	Quý/ Năm		Sở Nông nghiệp và Môi trường		
14	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	%	Toàn tỉnh	Quý/ Năm	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
C.	Nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia đến năm 2025							
1	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.1	Tỷ lệ xã được công	%	Toàn	Tháng	Các địa	Sở	Nhập	

	nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu,...		tỉnh	12/2025	phương	Nông nghiệp và Môi trường	hệ thống báo cáo của tỉnh	
1.2	Số lượng huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới,...	Huyện	Toàn tỉnh	Tháng 12/2025	Các địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng	Theo Dự án	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Ban Dân tộc	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm giao thông vận tải	Công trình/ Dự án	Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
D.	Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn							
1	Các thông tin về khí tượng thủy văn (số liệu quan trắc khí tượng thủy văn, bản tin dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn tại khu vực xảy ra thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn)		Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/ Tháng		Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Bắc Trung Bộ	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2	Các thông tin về công trình phòng chống	Công trình	Toàn tỉnh	Giờ/ Ngày/	Cấp tỉnh	Sở Nông	Nhập hệ	

	thiên tai (<i>hồ chứa thủy lợi, thủy điện, đê điều, sạt lở bờ sông, bờ biển</i>)			Tháng		nghiệp và Môi trường	thống báo cáo của tỉnh	
2.1	Hồ chứa thủy lợi	Công trình	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
2.2	Hồ thủy điện	Công trình	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
3	Các thông tin về dân sinh - kinh tế (<i>dân cư, nhà ở, đất diện tích trồng trọt, số đầu con trong chăn nuôi, diện tích thủy sản, số hộ thiếu đói...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Các địa phương	Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Công an	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
4	Số hộ/người được hỗ trợ lương thực do thiên tai, hỏa hoạn, giáp hạt hoặc lý do bất khả kháng khác	Hộ/người	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
5	Tổng số gạo hỗ trợ	Hộ	Toàn tỉnh	Tháng/Quý/Năm	Các địa phương	Sở Y tế	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
6	Các dữ liệu về bản đồ và ảnh viễn thám (<i>bản đồ rủi ro thiên tai, sạt lở, ngập lụt, ảnh vệ tinh...</i>)	Tờ	Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng	Cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Nhập hệ thống báo cáo	

							của tỉnh	
7	Các thông tin dữ liệu về công trình giao thông vận tải (<i>điểm có nguy cơ sạt lở, lở, bao gồm tọa độ, chiều dài, phương án xử lý...</i>)		Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	
8	Các thông tin về tàu cá (<i>số lượng tàu theo chiều dài lớn nhất, khu vực neo đậu, thông tin về chủ tàu/thuyền trưởng, vị trí neo đậu tàu, dữ liệu giám sát hành trình tàu cá...</i>)		Toàn tỉnh	Giờ/Ngày/Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhập hệ thống báo cáo của tỉnh	